

MOTIF HÓA THÂN TRONG VĂN XUÔI VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI

Lê Thị Thủy, Đỗ Nguyễn Hải Yến

Khoa Ngữ văn và Khoa học xã hội, Trường Đại học Hải Phòng

Email: thuylt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 21/4/2024

Ngày PB đánh giá: 26/5/2024

Ngày duyệt đăng: 11/6/2024

TÓM TẮT: Trong văn học Việt Nam những năm gần đây, kết nối yếu tố truyền thống và hiện đại thông qua việc sử dụng các motif dân gian là một hướng đi nhiều nhà văn lựa chọn. Lấy motif hóa thân làm trọng tâm nghiên cứu, bài viết chúng tôi khảo sát các dạng thức của diễn trình hóa thân trong các tác phẩm văn xuôi Việt Nam đương đại, từ đó phát hiện ý nghĩa thực sự của motif này. Từ kỹ thuật tự sự, motif hóa thân không chỉ như một biểu hiện của nỗ lực cách tân nghệ thuật từ phía người viết mà còn chứng minh tính hiệu quả của nó trong việc chuyển tải những quan niệm mới mẻ về đời sống nhân sinh hiện nay.

Từ khóa: Motif, motif hoá thân, văn xuôi đương đại Việt Nam.

INCARNATION MOTIF IN MODERN VIETNAMESE PROSE

ABSTRACT: In Vietnamese literature in recent years, connecting traditional and modern elements through the use of folk motifs is a direction chosen by many writers. Taking the incarnation motif as the focus of our research, our article investigates the forms of the incarnation process in modern Vietnamese prose works, since discovering the true meaning of this motif. From narrative technique, the incarnation motif is not only as an expression of the writers' effort to innovate art, but also proves its effectiveness in conveying new concepts about human life nowadays.

Keywords: Motif, incarnation motif, modern Vietnamese prose.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tái sinh những giá trị dân gian trong hình hài hiện đại để chở tải những thông điệp nhân sinh phức tạp, thường biến dường như

là một phương cách khá hữu dụng cho các nhà văn Việt Nam sau đổi mới. Cùng với trào lưu viết lại/viết tiếp truyện cổ, một loạt motif dân gian như motif giấc mơ, motif đợi chờ, motif

sinh nở thần kỳ, motif hóa thân,... luôn nằm trong sự ưu tiên của giới cầm bút. Là một motif mang đậm cảm quan hậu hiện đại, hóa thân chưa bao giờ thôi thách thức cả người viết lẫn người đọc bởi tính bất khả giải, tính đa nghĩa của nó. Tuy nhiên chính điều này lại như một lực hấp dẫn hút không ít cây bút hăm hở chinh phục để hướng đến đề xuất một quan niệm, một góc nhìn, thậm chí một thủ pháp cho văn chương nước nhà.

2. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

Trong những năm gần đây, việc nghiên cứu về motif đã được nhiều các giới phê bình đề tâm, chú ý nhiều hơn. Tuy nhiên, các công trình bàn về motif hóa thân trong văn học giai đoạn sau đổi mới còn khá khiêm tốn. Năm 2011, nhà nghiên cứu Trần Viết Thiện đã đề cập đến motif hóa thân như một nỗ lực sáng tạo của văn học Việt Nam sau 1986 nói chung. Trong bài viết “Huyền thoại trong truyện ngắn đương đại Việt Nam”, khi khẳng định sự trở lại của khuynh hướng huyền thoại hóa hòa vào dòng chảy của truyện ngắn đương đại Việt Nam, người viết cũng đề cập đến motif hóa thân như một tiểu lưu của văn học kì ảo nhân loại. Tuy vậy, công trình của Trần Viết Thiện mới chỉ dừng lại ở việc điếm qua một vài tác giả cùng tác phẩm tiêu biểu mà chưa đưa ra một cái nhìn đầy đủ về motif hóa thân trong thể loại truyện ngắn.

Cũng sử dụng motif như một kênh tiếp cận và khám phá văn chương Việt Nam sau đổi mới, năm 2015, trong khóa luận tốt

nghiệp “Yếu tố huyền thoại trong truyện ngắn của Tạ Duy Anh”, tác giả Nguyễn Thị Thảo Nguyễn (Trường Đại học Đà Nẵng) đã đề cập đến motif hóa thân như một biểu hiện của yếu tố huyền thoại từ phương diện trần thuật ở mảng truyện ngắn của nhà văn Tạ Duy Anh. Đóng góp của khóa luận là đã phát hiện những nét mới, nét riêng về màu sắc huyền thoại trong các truyện ngắn tiêu biểu của nhà văn họ Tạ. Dù vậy, giới hạn phạm vi nghiên cứu là yếu tố huyền thoại trong mảng truyện ngắn của một nhà văn cụ thể, khóa luận mới chỉ đưa ra luận bàn về một khía cạnh của motif hóa thân, đó là góc nhìn trần thuật mà chưa xác lập cái nhìn toàn diện về nó.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. *Việc sử dụng motif và motif hoá thân trong văn chương nghệ thuật*

Người đầu tiên đưa ra khái niệm motif trên thế giới là nhà folklore học người Nga ở thế kỷ XIX A.N.Veselovsky. Ông từng viết trong tác phẩm “Thi pháp học lịch sử”: “Tôi hiểu motif như một công thức quan trọng được lặp đi lặp lại nhiều lần. Motif như là một đơn vị trần thuật đơn giản nhất bằng hình tượng, giải quyết những vấn đề khác nhau mà đời sống đặt ra (...) Motif là một công thức sơ khởi, một đơn vị trần thuật đơn giản nhất không thể chia cắt được” [3; 66]. Phát hiện của A.N.Veselovsky được xem là phát hiện quan trọng trong nghiên cứu văn chương nói chung và folklore nói riêng. Ở Việt Nam, các

nhà nghiên cứu văn học dân gian cũng tiếp thu quan điểm của chuyên gia nước ngoài về motif khi nhận định “Motif là cái gì đó có thể hơi đặc biệt, độc đáo, làm cho người ta nhớ và lặp lại trong các dị bản” [4,66]. Sau A.N.Veselovsky, đã có rất nhiều định nghĩa được đưa ra và hầu như đều thống nhất trong việc xác định nội hàm của motif, theo đó motif là đơn vị nhỏ nhất trong tác phẩm văn học dân gian, có khả năng tồn tại độc lập trong nhiều cốt truyện khác nhau. Bản thân chúng thường mang tính chất lặp đi lặp lại, có tính khác thường và gây ấn tượng. Các cách hiểu về motif đều đặc biệt nhấn mạnh đến tính độc đáo như một đặc tính nổi bật kiến tạo nên motif. Điều này giải thích vì sao các motif trong truyện dân gian vẫn tồn tại và được sử dụng trong nhiều câu chuyện hiện đại ngay cả khi thời của cổ tích đã lùi xa.

Việc nghiên cứu motif cũng được coi là có ý nghĩa quan trọng đối với những người mong muốn tìm hiểu sâu hơn về văn hóa. Khi phân tích về motif, cơ hội khám phá những tầng văn hóa ẩn sau motif đó cũng được mở ra cho người nghiên cứu. Đồng thời, có thể chỉ ra mối quan hệ quốc tế từ việc tồn tại của các motif trong những nền văn hóa/văn học tương đồng. Cụ thể, việc sử dụng cùng một motif sẽ hé mở điểm giống nhau trong tư duy của các dân tộc trên thế giới.

Là một motif điển hình của văn học dân gian, hóa thân được hiểu là “biến thành một người hoặc vật cụ thể khác nào đó” [2]. Hóa

thân theo đó giống như biến hóa trong thần thoại: các vị thần biến hóa thành loài vật, thành người trần, thành cây cối, hoa lá,... và từ các dạng đó lại biến hóa trở lại thành thần. Sự biến hóa trong thần thoại thể hiện năng lực siêu nhiên, quá trình tiến triển của tư duy thần linh chủ nghĩa và niềm tin vào mối quan hệ tác động giữa thần linh, con người và thế giới vạn vật. Tuy nhiên, sự biến hóa trong cổ tích sẽ khác sự biến hóa trong thần thoại. Ở cổ tích, sự hoá thân của nhân vật từ người sang các dạng thức khác sẽ không bắt nguồn từ năng lực siêu nhiên của nhân vật mà là kết quả nhân vật nhận lấy từ một nhận tố tác động từ bên ngoài. Do đó, hóa thân trở thành một dạng, một biểu hiện cụ thể của yếu tố kì ảo trong truyện cổ tích.

Hóa thân là motif quen thuộc, phổ biến trong văn học nhiều quốc gia. Trong kho tàng văn học dân gian ở các nước, diễn trình hóa thân của nhân vật thường được xây dựng theo mô hình “Người - Vật - Người” hoặc “Vật - Người - Vật” hay “Tiên - Người - Tiên”. Diễn trình “Người - Vật - Người” thường xuất hiện trong các câu chuyện cổ tích châu Âu như anh em nhà Grimm, Villeneuve hay Andersen còn diễn trình “Vật - Người - Vật” với chủ thể hóa thân chính là các con vật, chủ yếu là cáo, hồ ly lại tái lập với tần số cao trong nhiều truyện dân gian các nước khu vực Đông Nam Á và Trung Hoa.

Motif hoá thân từ khi xuất hiện cho đến nay đã có một chặng hành trình đi từ văn học

dân gian đến văn học viết, phản ánh quá trình phát triển trong nhận thức về thế giới của nhân loại. Nếu như ở văn học dân gian (truyện cổ, truyền thuyết, huyền thoại...) motif này thể hiện mơ ước, nguyện vọng về công lí, chính nghĩa, quan niệm thiện ác... của tầng lớp nhân dân nghèo khổ, chịu nhiều bất công trong xã hội thì sang thời kì văn học viết, motif hóa thân bắt đầu được gắn với ý nghĩa sâu xa, phức tạp hơn rất nhiều.

Nói tới việc sử dụng motif hóa thân như một phương diện nghệ thuật đầu tiên trong các trước tác văn học viết, không thể không nhắc tới “Biến thể” (Metamorphoses) của thi sĩ kiệt xuất người Hi Lạp cổ đại Ovide. Đây là tác phẩm đánh dấu bước ngoặt mới trong tư duy, nhận thức của loài người và đã có tác động đối với nhiều nghệ sĩ vĩ đại của phương Tây như Dante, Shakespeare, Milton.... “Biến thể” được Ovide sáng tác với văn phong vừa châm biếm vừa sâu sắc, nhấn mạnh vào sự biến đổi qua lại rất tự nhiên, giàu cảm xúc giữa thế giới con người, thần thánh và thế giới cây cỏ, động vật. .. Có thể nói “Biến thể” đã mở thêm cánh cổng đưa con người Hi Lạp cổ đại tiến vào một kỷ nguyên mới với quá trình ngày một đi sâu hơn vào sự khám phá nội tâm, tìm hiểu những bí ẩn của cuộc sống nhân sinh.

Tiếp nối “Biến thể” của Ovide, văn học thế giới còn có những tác phẩm nổi tiếng sử dụng motif hóa thân, điển hình là kiệt tác “Biến dạng” (Franz Kafka) của văn chương

nhân loại thế kỷ XX. Như cái tên tác phẩm, công thức hóa thân được Kafka sử dụng như một thông điệp hậu hiện đại, dự báo về tình trạng phi lý của đời sống. Nhân vật chính Gregor Samsa từ người hóa thân thành vật (bọ) và sau cùng đi từ từ đến sự diệt vong - cái kết mà nhà văn Đặng Anh Đào đã từng nhận xét: “Chu kỳ hóa thân của Gregor Samsa trong “Biến dạng” đã khép kín, tuyệt vọng: Người - Bọ - Cái chết” [1]. Chính trong hình dáng của con bọ đó, Samsa đã dành thời gian để suy ngẫm về chính bản thân mình, và đã phát hiện ra nhiều điều bất ngờ trong cuộc sống mà trước đây, khi còn ở hình dạng con người, anh không từng nhận ra. Tuy nhiên, anh đã rơi vào bi kịch tinh thần khi bị cha mẹ và cô em gái coi anh là một sinh vật thừa thãi, và từ chối sự hiện diện của anh do anh không còn khả năng lao động và kiếm tiền.

Nhà nghiên cứu V.Ia.Propp trong công trình *Tuyển tập Propp* [6] cho rằng, motif là đơn vị bao gồm nhiều thành phần, có thể phân nhỏ hơn. Trong motif thường sẽ chứa đựng nhiều tầng văn hóa gắn liền với những thời đại lịch sử khác nhau. Soi chiếu sâu hơn vào trong các tác phẩm văn xuôi Việt Nam đương đại (đặc biệt là các tác phẩm được viết từ 1986 đến nay), chúng tôi nhận thấy có sự xuất hiện xuyên suốt các kiểu motif. Những motif cổ điển vốn quen thuộc như: motif sinh nở thần kỳ, motif tái sinh, motif báo ứng, motif giấc mơ... được sử dụng tương đối rộng rãi, đặc biệt là đối với việc tạo dựng cốt truyện tiêu

thuyết. Bên cạnh việc bảo tồn những giá trị truyền thống, một khi bước vào tác phẩm, các kiểu motif này được các nhà văn khoác thêm lớp áo mới để nhằm đảm bảo việc truyền tải được giá trị của đời sống đương đại.

3.2. *Motif hoá thân trong văn xuôi Việt Nam đương đại*

Sau khi tiến hành liệt kê 11 đơn vị tác phẩm thuộc hai thể loại tiểu thuyết và truyện

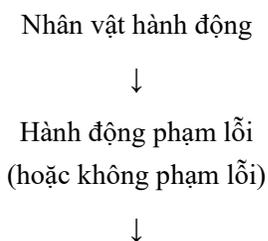
ngắn xuất hiện motif hoá thân, chúng tôi mạnh dạn phân chia diễn trình của motif này thành bốn dạng thức chính: *Người - Vật - Cái chết*; *Người - Vật - Người*; *Người - Vật*; *Người - Người (khác)*. Trong đó, diễn trình hóa thân có tần suất xuất hiện nhiều nhất là motif *Người - Vật*. Diễn trình này có mặt ở 7/11 tác phẩm văn xuôi (chiếm 63,63%), đây cũng là diễn trình quen thuộc nhất trong văn học dân gian.

Bảng thống kê diễn trình motif hóa thân trong văn xuôi Việt Nam đương đại

STT	Tác phẩm	Tác giả	Thể loại	Diễn trình hóa thân
1	Đôi mắt	Nguyễn Vĩnh Nguyên	Truyện ngắn	Người - Vật - Cái chết
2	Phiên chợ Giát	Nguyễn Minh Châu	Truyện ngắn	Người - Vật - Người
3	Chim hạc đen	Hà Khánh Linh	Truyện ngắn	Người - Vật
4	Con ruồi	Tạ Duy Anh	Truyện ngắn	Người - Vật
5	Dịch quý sứ	Tạ Duy Anh	Truyện ngắn	Người - Vật
6	Ngôi nhà của cha tôi	Tạ Duy Anh	Truyện ngắn	Người - Vật
7	Những con rôi	Hoàng Ngọc Thu	Truyện ngắn	Người - Vật (Hoặc Vật - Người)
8	Những đứa trẻ chết già	Nguyễn Bình Phương	Tiểu thuyết	Người - Vật và Người - Người (khác)
9	Bà giờ	Nguyễn Bình Phương	Tiểu thuyết	Người - Vật
10	Ngôi	Nguyễn Bình Phương	Tiểu thuyết	Người - Người (khác)
11	Người đi vắng	Nguyễn Bình Phương	Tiểu thuyết	Người - Người (khác)

Tiến hành khảo sát motif hóa thân trong văn xuôi Việt Nam đương đại sau năm 1986, chúng tôi nhận thấy rằng motif hóa thân có thể được chia nhỏ hơn dựa vào các dạng thức hóa thân của nhân vật. Việc nghiên cứu kết cấu của motif cũng giúp chúng tôi thấy được cách cấu tạo motif, vị trí, vai trò của nó trong cốt truyện.

Kết cấu của motif hóa thân được tìm hiểu bằng việc xem xét các bộ phận, các yếu tố nhỏ cấu thành motif và mối quan hệ liên kết giữa chúng. Thành phần cấu thành motif này có bốn yếu tố: nhân vật - chủ thể của sự hóa thân; đối tượng (hay kết quả) của sự hóa thân; sự hóa thân; và nguyên nhân của sự hóa thân (hành động của nhân vật - chủ thể hóa thân) được kết nối với chức năng của motif và mối liên hệ giữa các yếu tố. Tuy nhiên, sự khác biệt của những yếu tố có thể biến đổi này không nhiều và dựa vào sự tương đồng có thể được phân chia thành một số nhóm nhất định. Dựa vào điều đó, kết cấu của motif đã được mô hình hóa thành hai nhóm, dựa vào cách thể hiện của nhân vật - chủ thể trong quá trình biến hóa: là nhân vật hành động hoặc nhân vật vô thức. Ở mỗi cách thể hiện, chủ thể của quá trình biến hóa sẽ bị xác định nguyên nhân, từ đó xác định vai trò của motif tương ứng. Có thể khái quát thành sơ đồ cho nhóm nhân vật hành động như sau:



Sự trừng phạt (biến cố, bi kịch)



Hóa thân



Con vật, đồ vật, cây cối

Qua sơ đồ và việc khảo sát motif hóa thân trong văn xuôi Việt Nam đương đại, dạng motif hóa thân mà chủ thể hóa thân là nhân vật hành động xuất hiện ở 7 truyện. Trong đó, chủ thể hóa thân thường là nhân vật có những việc làm trái với đạo đức, lương tâm, có những thói quen tệ hại như: lão Biền tham lam ăn cắp tiền của người chết (*Những đứa trẻ chết già*), nhân vật “tôi” sống trong căn nhà được xây bởi quá trình ăn bớt vật tư xây nhà (*Ngôi nhà của cha tôi*), thư kí Bùi Bằng Hữu từ chối tiếng nói công bằng (*Dịch quý sứ*), chàng thanh niên học đòi làm trí thức (*Con ruồi*) ...

Có những nhân vật không phạm lỗi nhưng vẫn trải qua quá trình hóa thân như lão Hạng tốt bụng đặc biệt thích cây (*Những đứa trẻ chết già*), công chúa Nguyễn Nhung thông minh, hiểu thảo với khát vọng nhìn rõ bản chất hiện thực (*Chim Hạc đen*)... Đối tượng hóa thân của nhóm nhân vật này khá đa dạng, bao gồm các con vật nhỏ mọn, gây hại như ruồi, chuột; con vật có ý nghĩa biểu tượng như chim hạc trắng, chó; các loài thực vật như cây xanh hay cỏ đen... Nếu như loài ruồi, chuột thường gợi liên tưởng đến những kẻ bản chất tham lam, bu bám thì chim hạc trắng lại biểu hiện cho sự thanh cao, còn con chó lại khiến người đọc ám ảnh về kiếp người. Ý nghĩa căn cốt có tính

nguyên thủy của motif hóa thân với nhóm chủ thể hóa thân là nhân vật hành động như việc phản ánh quan niệm “ở hiền, gặp lành”, “ác giả, ác báo” của ông cha ở đây đã được bảo lưu.

Cùng với chủ thể hóa thân là nhân vật hành động, nhóm chủ thể hóa thân là nhân vật vô thức lại được các tác giả khai thác ở thế giới tinh thần vốn dĩ phức tạp và bất khả giải. Tái hiện lại dòng ý thức của nhân vật, các nhà văn đã để nhân vật hóa thân trong những dòng liên tưởng, hồi ức và giấc mơ. Có thể khái quát mô hình kết cấu của motif hóa thân có chủ thể hóa thân là nhân vật vô thức như sau:



Thông qua mô hình kết cấu motif, chúng tôi nhận thấy kiểu nhân vật vô thức xuất hiện ở 4/11 truyện (chiếm 36,37%). Ở nhóm này, chủ thể hóa thân là nhân vật vô thức thường có đời sống thực tại khốn cùng như lão Khúng (*Phiên chợ Giát*), hoặc cô đơn giữa đám đông như Khấn (*Ngôi*) hay Hoàn (*Người đi vắng*). Điển hình như “Người đi vắng”, để nhân vật hóa thân là chính mình ở tiền kiếp, nhà văn muốn thể

hiện nỗi cô đơn, lạc loài trong đời sống thực tại, điều khiến nhân vật phải vật lộn trong hành trình đi tìm bản thể của chính mình. Sau tai nạn, Hoàn tuy không chết nhưng hoàn toàn mất đi ý thức, tâm trí Hoàn lang thang, trôi nổi trong những giấc mơ như Hoàn đã từng dự cảm trước khi gặp tai nạn: “mình sẽ phải lên đênh mãi ngay cả khi không hít thở trên mặt đất này nữa” [5; 411]. Hoàn đi tìm bản thân, điều trong thực tại Hoàn đã không làm được nhưng ngay cả vậy Hoàn vẫn chẳng đạt được kết quả gì. Trong mơ, Hoàn vẫn tâm trạng buồn bã, xa lạ với mọi thứ, kể cả với chính bản thân mình ngày xưa. Đó chính là cuộc sống thực sự của Hoàn - một cuộc sống “chẳng là gì cả, chẳng có gì cả” [5; 412]. Hoàn rơi vào bi kịch lạc loài ngay trong chính đời sống mà Hoàn hiện diện. Ở trường hợp “Người đi vắng”, motif hóa thân vì thế mang ý nghĩa dự cảm về sự lạc lõng, cô đơn, bơ vơ đầy chất hiện sinh của con người.

Khác với nhóm nhân vật hành động, đối tượng hóa thân của nhóm nhân vật vô thức là trở thành một người khác như nhà sư hay chính mình ở kiếp trước (trường hợp Khấn trong “Ngôi”) hoặc trở thành nửa bò nửa người như lão Khúng trong kiệt tác cuối cùng “Phiên chợ Giát”. Nếu nhân vật hóa thân trở về tiền kiếp khiến người xem liên tưởng đến nỗi băn khoăn, ám ảnh của con người về nhân sinh vô thường và ước muốn chạm đến tận cùng sâu thẳm thế giới thì nhân vật hóa thân thành hình dạng nửa người, nửa bò thể hiện bi kịch tha hóa của nhân vật. Như vậy, kết cấu motif hóa thân

của nhóm chủ thể hóa thân là nhân vật vô thức đã được các nhà văn chủ ý dùng như một cách thức thể hiện những cảm quan cá nhân về hiện thực bất toàn, phức tạp và vô minh. Nó chứng minh sự chi phối khá đậm nét của chủ nghĩa hậu hiện đại trong văn chương Việt nhiều năm trở lại đây.

3. KẾT LUẬN

Trên hành trình đổi mới từ sau năm 1986, những thay đổi rõ rệt và những thành tựu rực rỡ đã được tạo ra trong văn học Việt Nam đương đại. Sự cách tân ấy đã được góp phần bởi những cố gắng không ngừng nghỉ của người nghệ sĩ nhằm khám phá lối đi riêng cho việc sáng tác của mình. Một trong số đó là việc đổi mới kỹ hơn các dạng thức hóa thân của văn học Việt Nam đương đại với văn học thế giới. Nhờ vào đó, thế giới nội tâm của nhân vật có thể được nhà văn quan sát kỹ lưỡng hơn, đồng thời cũng tạo ra hiệu ứng “lạ hoá” cho tác phẩm. Với bốn dạng cơ bản: Người - Vật - Cái chết; Người - Vật - Người; Người - Vật; Người - Người (khác), các nhà văn Việt Nam đương đại ngoài mong muốn chuyển tải những thức nhận sâu xa về con người và đời sống còn hy vọng góp phần tiếp tục bảo lưu, phát triển các giá trị truyền thống. Qua đó, những mạch nguồn văn hoá tiềm ẩn trong nền văn

học nước nhà sẽ được khai phá lên một cấp độ mới sâu xa hơn.

Vấn đề motif, việc sử dụng motif trong sáng tạo nghệ thuật vẫn luôn vẫy gọi các nhà văn tiếp tục khai thác ở nhiều góc, nhiều chiều. Những tương đồng và khác biệt, sự kế thừa và cách tân từ suối nguồn dân gian còn là cái đích đến của những người quan tâm, yêu mến văn hoá, văn học Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Vũ Anh, Phạm Tuấn Anh (2021), “Motif nghệ thuật trong tác phẩm hóa thân của Franz Kafka”, Tạp chí *Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Tập 57, Số 1C.
2. Lại Nguyên Ân (2004), *150 thuật ngữ văn học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. La Mai Thi Gia (2015), *Motif trong nghiên cứu truyện kể dân gian - lý thuyết và ứng dụng*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
4. Tăng Kim Ngân (1983), “Việc biên soạn từ điển “típ và mô típ” trong ngành Folklore thế giới”, Tạp chí *Văn hóa dân gian*, (3+4), Hà Nội.
5. Nguyễn Bình Phương (1999), *Người đi vắng*, NXB Văn học.
6. Propp, V.Ia. (2003), *Tuyển tập (tập 1)*, NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội.